**TOÀ ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN THỦ THỪA**
**TỈNH LONG AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**Bản án số: 24/2019/ DS-ST**
**Ngày 02/5/2019**
"Tranh chấp Hợp đồng mua bán tài sản"

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦ THỪA - TỈNH LONG AN**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Lưu Thủy

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1- Bà Lê Thị Vân

2- Bà Nguyễn Thị Dạ Thảo

***Thư ký phiên tòa***: Bà Lê Thị Thu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa.

Ngày 02 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 64/2019/TLST- DS ngày 18 tháng 02 năm 2019 về việc " tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2019/QĐXXST-DS ngày 29/03/2019 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn*: Ông Phạm Anh V, sinh năm: 1988. Địa chỉ: ấp 5, xã A, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An. (có mặt)

*Bị đơn*: Ông Đinh Văn C, sinh năm: 1967 và bà Trần Thị Thúy H, sinh năm: 1966. Cùng địa chỉ: ấp 5, xã A, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An. (vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 24/7/2018 và trong quá trình giải quyết, nguyên đơn là ông Phạm Anh V trình bày: từ năm 2016 đến năm 2017 ông Đinh Văn C và bà Trần Thị Thúy H có đến cửa hàng của ôngV là Đại lý thức ăn gia súc Năm Nhu để mua thức ăn gia súc về chăn nuôi vịt. Ngày 08/02/2017 ông C và bà H cộng sổ với ông V thì ông C và bà H còn thiếu ông V số tiền là 76.416.000 đồng. Sau đó ông C và bà H tiếp tục mua thức ăn vịt và heo, mỗi lần giao cám thì ông C và bà H đều ký nhận vô sổ của ông V, đến ngày 02/7/2017 ông V cộng sổ thì tổng số tiền ông C và bà H nợ là 142.486.000 đồng, ông C và bà H hứa khi vịt đẻ trứng, bán hột vịt hoặc đến tháng 10/2017 sẽ thanh toán nhưng khi đến ngày hẹn ông C, bà H không thanh toán và cứ hẹn mà không thực hiện. Nay ông V yêu cầu tòa án giải quyết buộc ông C và H phải trả cho ông V số tiền 142.486.000 đồng và tiền lãi theo quy định của pháp luật từ ngày 08/02/2017 cho đến khi xét xử. Ngoài ra không yêu cầu gì khác.

Tòa án đã thông báo cho ông Đinh Văn C và bà Trần Thị Thúy H biết nhưng ông C và bà H không có văn bản trình bày, không tham gia hòa giải.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định tranh chấp giữa ông Phạm Anh V và ông Đinh Văn C với bà Trần Thị Thúy H là tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản là tranh chấp dân sự theo Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự; ông Đinh Văn C và bà Trần Thị Thúy H có chỗ ở hiện nay ấp 5, xã A, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa theo Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn là ông Đinh Văn C và bà Trần Thị Thúy H đã được thông báo việc mở phiên tòa đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không lý do nên Tòa án xét xử vắng mặt ông C và bà H theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Qua lời trình bày của ôngV cùng tài liệu đã thu thập xác định từ năm 2016 đến năm 2017 ông Đinh Văn C và bà Trần Thị Thúy H có đến cửa hàng của ôngV là Đại lý thức ăn gia súc Năm Nhu để mua thức ăn gia súc về chăn nuôi vịt và heo, ngày 08/02/2017 ôngV với ông C, bà H cộng sổ thì số tiền còn nợ là 76.416.000 đồng. Sau đó ông C và bà H tiếp tục mua thức ăn vịt và heo đến ngày 02/7/2017 ôngV cộng sổ thì tổng số tiền ông C và bà H nợ là 142.486.000 đồng. Nay ôngV kiện yêu cầu ông C, bà H trả tiền mua thức ăn gia súc còn nợ là có cơ sở.

[3] Về lãi suất: ôngV yêu cầu tính lãi theo qui định của pháp luật đối với số tiền 76.416.000 đồng từ ngày 08/02/2017 và số tiền 66.070.000 đồng từ ngày 02/7/2017 đến khi xét xử là phù hợp nên chấp nhận. Tại Khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự qui định "Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được qui định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật này; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo qui định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật này" do đó mức lãi suất được tính là 0,83%/tháng thì tiền lãi ông C và bà H phải trả từ 08/02/2017 đến ngày 02/5/2019 đối với số tiền 76.416.000 đồng là: 76.416.000 đồng x 0,83%/tháng x 26 tháng 24 ngày = 16.998.000 đồng. Từ ngày 02/7/2017 đến ngày 02/5/2019 đối với số tiền 66.070.000 đồng x 0,83%/tháng x 22 tháng = 12.064.000 đồng

Tổng số tiền gốc và lãi phải trả là: 171.548.000 đồng

(142.486.000 đồng + 29.062.000 đồng = 171.548.000 đồng

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: yêu cầu của ông Phạm Anh V được chấp nhận nên ông Đinh Văn C và bà Trần Thị Thúy H phải chịu toàn bộ tiền án phí theo quy định Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 430, Điều 434, Điều 440, Điều 468 Bộ luật dân sự; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Anh V đối với ông Đinh Văn C và bà Trần Thị Thúy H về việc đòi tiền mua thức ăn gia súc còn nợ.

Buộc ông Đinh Văn C và bà Trần Thị Thúy H phải liên đới trả cho ông Phạm Anh V số tiền mua thức ăn gia súc còn nợ là 171.548.000 đồng.

Từ khi có đơn yêu cầu thi hành án đối với số tiền chưa trả thì ông Đinh Văn C và bà Trần Thị Thúy H còn phải trả thêm tiền lãi tương ứng với thời gian chậm thi hành, theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về án phí dân sự sơ thẩm: ông Đinh Văn C và bà Trần Thị Thúy H phải liên đới chịu 8.577.000 đồng. Ông Phạm Anh V không phải chịu tiền án phí, hoàn trả ôngV 4.168.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp ngày 18/02/2019 theo biên lai thu số 0001706 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An.

Án này xử sơ thẩm, báo cho nguyên đơn biết nếu không đồng ý thì có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 02/5/2019. Bị đơn là ông Đinh Văn C và bà Trần Thị Thúy H vắng mặt thì có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

**Nguyễn Lưu Thủy**

***Nơi Nhận:***
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện,tỉnh Long An;
- Chi cục THADS huyện Thủ Thừa;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ,án văn.